

BÁO CÁO

Công tác xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Xây dựng năm 2024

Thực hiện Công văn số 1190/SKHHCN-TĐC ngày 26/6/2024 của Sở kế hoạch và Đầu tư về việc cung cấp hồ sơ và báo cáo kiểm tra hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2024, Sở Xây dựng báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về xây dựng, chuyển đổi, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015

a) Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan.

- Số phòng, đơn vị trực thuộc đưa vào áp dụng chung hệ thống/tổng số phòng, đơn vị hiện có: 8/8, trong đó:

+ Có 06 phòng bao gồm: Văn phòng Sở; Phòng Quản lý Kiến trúc, Quy hoạch; Phòng Quản lý Hoạt động Xây dựng; Phòng Quản lý Hạ tầng và Phát triển Đô thị; Phòng Quản lý Nhà và Thị trường Bất động sản; Thanh tra Sở.

+ Có 02 Trung tâm: Trung tâm Quản lý Nhà và Chung cư; Trung tâm Quy hoạch, Kiểm định Xây dựng.

- Số lượng thủ tục hành chính TTHC đã xây dựng và áp dụng HTQLCL trên tổng số TTHC của cơ quan: 65 TTHC, chi tiết theo Biểu mẫu 01 đính kèm.

b) Đảm bảo việc chỉ định đơn vị đầu mối; phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ công chức, viên chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL

- Thực hiện quyết định số 86/QĐ-SXD ngày 09/04/2024 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo ISO của Sở Xây dựng, Đảm bảo việc tham gia các hoạt động đào tạo

cho chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015; chỉ định đơn vị đầu môi; phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong phạm vi xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Ban chỉ đạo ISO chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống văn bản, tài liệu, quy trình về duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; cập nhật tài liệu đã số hóa lên hệ thống E-Office, Trang thông tin điện tử của Sở để toàn bộ CBCC thuộc Sở có thể theo dõi, cập nhật, tìm kiếm, tra cứu (*Kế hoạch số 356/KH-SXD ngày 26/01/2024 về việc Duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Xây dựng năm 2024*).

+ Rà soát và kiện toàn Ban chỉ đạo ISO của Sở Xây dựng, chỉ định cán bộ ISO đầu môi/thư ký ISO.

+ Lập và thống nhất kế hoạch triển khai dự án chuyển đổi và kế hoạch cập nhật hệ thống văn bản ISO tại Sở.

+ Ban hành Mục tiêu chất lượng và Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2024, đánh giá thực hiện mục tiêu chất lượng năm 2023.

- Đăng tải, tuyên truyền, phổ biến chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 trên chuyên trang thông tin điện tử của Sở chuyên mục HỆ THỐNG QLCL THEO TCVN - ISO 9001:2015 để toàn thể cán bộ công chức biết sử dụng tài liệu.

c) Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện tài liệu của HTQLCL theo Bộ tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh

Thực hiện Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở đã thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành lại tài liệu của HTQLCL cập nhật theo TCVN ISO 9001:2015 theo đúng quy định.

d) Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của TCVN ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu chất lượng, quy trình, thủ tục, các quy định khác và các yêu cầu pháp luật liên quan

- Sở Xây dựng đã phân tích bối cảnh và quản lý rủi ro, ban hành Bảng nhận diện đánh giá hành động giải quyết rủi ro và cơ hội; Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội; xây dựng bảng quản lý chi thức để phù hợp với tình hình thực tế của Sở.

- Công tác ban hành chính sách chất lượng: Sở Xây dựng đã rà soát, sửa đổi Chính sách chất lượng của đơn vị, với phương châm “Công khai – Thuận lợi – Đúng pháp luật”.

- Ban hành mục tiêu chất lượng: Đã thực hiện, hoàn thành các mục tiêu chất lượng năm 2023 đề ra. Xây dựng mục tiêu chất lượng trong năm 2024 của Sở Xây dựng.

- Sở đã thực hiện phân tích bối cảnh và quản lý rủi ro; ban hành bảng nhận diện rủi ro, cơ hội và Kế hoạch giải quyết rủi ro, cơ hội của cơ quan và xây dựng bảng quản lý tri thức phù hợp với tình hình thực tế của Sở Xây dựng.

- Hoạt động đánh giá nội bộ: Hoạt động đánh giá nội bộ 1 lần/năm để kịp thời khắc phục những điểm không phù hợp khi được phát hiện. Năm 2024, Sở đã đánh giá nội bộ vào đầu tháng 10/2024.

- Hoạt động xem xét của lãnh đạo: đã tổ chức xem xét lãnh đạo năm 2023 để đánh giá, thực hiện cải tiến HTQLCL của đơn vị. Dự kiến tổ chức xem xét lãnh đạo năm 2024 trước ngày 05/12/2024.

- Hoạt động đánh giá sự hài lòng của khách hàng: Ban hành Kế hoạch số 1542/KH-SXD ngày 7/5/2024 thực hiện các giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của Sở Xây dựng năm 2024. Tổ chức thu thập, thăm dò ý kiến của khách hàng và có báo cáo kết quả gửi Sở Nội vụ.

- Tổ chức hoạt động đánh giá rủi ro; hoạt động cải tiến HTQLCL; hoạt động quản lý tri thức; hoạt động kiểm soát thông tin dạng văn bản...;

- Tuân thủ đầy đủ tất cả 04 QT khung đã thiết lập, vận hành theo các yêu cầu chính của TCVN ISO 9001:2015, áp dụng HTQLCL cho giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền và các công việc chuyên môn của cơ quan. Đối với hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng HTQLCL: không có.

- Hoạt động cải tiến trong HTQLCL: Đã cải tiến trong xây dựng kế hoạch thực hiện MTCL.

2. Tổ chức thực hiện các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ

a) Việc đảm bảo sự tham gia của lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng HTQLCL.

- Để thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành việc áp dụng HTQLCL vào hoạt động của Sở Xây dựng, Ban Chỉ đạo ISO tham mưu Giám đốc Sở ban hành ban hành Quyết định số 25/QĐ-SXD ngày 26/01/2024 về việc công bố Mục tiêu chất lượng năm 2024 của Sở Xây dựng; Quyết định số 86/QĐ-SXD ngày 09/04/2024 về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo ISO của Sở Xây dựng, tiếp tục thực hiện hệ thống chính sách chất lượng năm 2023.

- Đã rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Xây dựng (Quyết định số 480/QĐ-SXD ngày 27/9/2022).

- Sở Xây dựng đã ban hành Quyết định phê duyệt, ban hành và áp dụng các tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Ban hành Kế hoạch số 356/KH-SXD ngày 26/01/2024 về việc Duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Sở Xây dựng năm 2024 để đảm bảo việc vận hành tốt HTQLCL, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của Sở Xây dựng.

Sau khi ban hành hệ thống tài liệu, Ban Chỉ đạo ISO tham mưu Giám đốc Sở xác nhận hiệu lực và công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

b) Việc công bố HTQLCL phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015.

Các quyết định công bố tài liệu, quy trình công bố, công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở Xây dựng đều được niêm yết tại trụ sở cơ quan, đồng thời đăng trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng <https://sxd.khanhhoa.gov.vn/loi-dung/id/2419/Ho-so-phuc-vu-doan-kiem-tra-ISO-nam-2023>.

c) Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc thuộc phạm vi của HTQLCL.

Thực hiện việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc thuộc phạm vi của HTQLCL, Sở Xây dựng đã tiến rà soát, cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật; qua đó rà

soát tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ, công bố mới, sửa đổi, bổ sung theo quy định, cụ thể:

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực nhà ở và công sở, lĩnh vực kinh doanh bất động sản và lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 28/3/2023 công bố công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực nhà ở liên quan đến bãi bỏ thành phần hồ sơ về xuất trình sổ hộ khẩu giấy tại Sở Xây dựng.

- Tham mưu UBND tỉnh công bố Quyết định số 1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp, lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng, lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng giải quyết tại Sở Xây dựng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 15/8/2023 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực nhà ở thuộc thẩm quyền Sở Xây dựng. UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ tại Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 22/9/2023.

- Sở Xây dựng có Quyết định số 166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong, và Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong.

- Ban hành Quyết định số 14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024 phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện.

- Tổng số TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Sở xây dựng: 58 TTHC.

d) Báo cáo về tình hình giải quyết hồ sơ thực hiện TTHC của năm 2023 và trong năm 2024 *chi tiết theo Biểu mẫu 02*.

e) Số liệu các TTHC đã cập nhật lên Trung tâm DVHCCTT *chi tiết theo Biểu mẫu 01 đính kèm*.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

1. Nhận xét, đánh giá hiệu quả của việc áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 tại cơ quan

Việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO trong cơ quan đã đạt được kết quả rõ nét: Là một công cụ hiệu quả để lãnh đạo có thể kiểm soát tốt việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức một cách khoa học, hiệu quả. Các thủ tục hành chính đều có quy trình xử lý nghiêm ngặt công khai, minh bạch.

Việc rà soát, cập nhật danh mục tài liệu có nguồn gốc bên ngoài đều đảm bảo rà soát thay đổi các quy trình liên quan đến hoạt động xử lý công việc phù hợp với sự thay đổi của bộ TTHC, các văn bản quy phạm pháp luật và theo quy định.

Việc mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng HTQLCL phù hợp với việc thay đổi thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật.

Các quy trình ISO giải quyết công việc được chuẩn hóa là cơ sở để xây dựng các quy trình giải quyết công việc trên hệ thống phần mềm văn phòng điện tử và phần mềm giải quyết hồ sơ điện tử.

Việc áp dụng HTQLCL phục vụ cho công tác cải cách hành chính hỗ trợ tích cực cho công tác rà soát, sửa đổi, cập nhật các quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử phù hợp với các quy trình nội bộ giải quyết TTHC, áp dụng đồng bộ, thống nhất với quy trình ISO để giải quyết TTHC.

Qua một thời gian xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng, các phòng đã thực hiện tốt và nhận thức tầm quan trọng của việc áp dụng HTQLCL

vào hoạt động của cơ quan. Việc áp dụng HTQLCL đã tạo động lực và hỗ trợ tốt cho công tác cải cách hành chính; áp dụng công nghệ thông tin song song với cơ chế một cửa đã góp phần tích cực trong việc thực hiện cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông”, nâng cao chất lượng hiệu quả xử lý công việc và quản lý, cung cấp dịch vụ hành chính công, tạo được lòng tin và sự hài lòng của người dân khi tiếp cận các dịch vụ của cơ quan.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được trong công tác giải quyết TTHC vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục:

- Có phòng chuyên môn chưa làm tốt công tác quản lý theo dõi công việc, và quá trình giải quyết TTHC nên đã gặp khó khăn trong công tác quản lý điều hành.

- Chuyên viên theo dõi, duy trì, cải tiến hoạt động của toàn hệ thống (chỉ có 01 cán bộ thực hiện công tác kiêm nhiệm) nên công tác báo cáo, đánh giá nội bộ khắc phục những điểm chưa phù hợp còn hạn chế.

2. Nêu những thuận lợi, khó khăn, và nguyên nhân của những vấn đề tồn tại trong việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị

a) Thuận lợi:

- Ngoài việc thực hiện các yêu cầu của HTQLCL, Lãnh đạo Sở Xây dựng thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các phòng chuyên môn Sở xem việc áp dụng HTQLCL là nhiệm vụ trọng tâm, luôn luôn cải tiến và hoàn thiện HTQLCL để nâng cao sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân liên hệ giải quyết công việc với Sở.

- Hồ sơ, tài liệu được sắp xếp, kiểm soát chặt chẽ, giúp cho việc sử dụng được thuận tiện, nhanh chóng, khắc phục những thiếu sót trong quá trình giải quyết công việc.

- Công chức, viên chức của Sở Xây dựng đã nhận thức rõ tầm quan trọng của việc áp dụng HTQLCL vào hoạt động của cơ quan.

b) Khó khăn:

- Sở Xây dựng là đơn vị quản lý nhà nước trong nhiều lĩnh vực, bao gồm các lĩnh vực Quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật; bên cạnh đó, các văn bản QPPL, các văn bản

hướng dẫn thường xuyên có sự thay đổi dẫn đến việc phải thường xuyên cập nhật, bổ sung nội dung các quy trình.

- Do khối lượng hồ sơ công việc chuyên môn của một số phòng thuộc Sở nhiều dẫn đến sự quá tải của không gian làm việc, ảnh hưởng đến công tác sắp xếp và lưu trữ tài liệu.

- Việc theo dõi, rà soát, cập nhật danh mục tài liệu có nguồn gốc bên ngoài đôi khi gặp khó khăn, do việc chậm đăng tải thông tin, văn bản của các bộ quản lý ngành.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không có

Sở Xây dựng kính báo./.

(Đính kèm biểu mẫu 1, biểu mẫu 2.1, biểu mẫu 2.2, các tài liệu liên quan gửi đến hộp thư điện tử cctcdlcl@khanhhoa.gov.vn)

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở KH&CN;
- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường CL;
- Các thành viên BCD ISO;
- Lưu: VT, Hồ sơ ISO, Thư ký ISO.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Châu

Biểu mẫu 1
DANH MỤC TTHC ĐƯỢC ĐƯA VÀO XÂY DỰNG, ÁP DỤNG HTQLCL THEO TCVN ISO 9001:2015
TÌNH HÌNH CẬP NHẬT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN TRUNG TÂM DVHCCTT
Của cơ quan, đơn vị: SỞ XÂY DỰNG

TT	Tên TTHC áp dụng HTQLCL	Số ngày Quyết định ban hành danh mục TTHC của của UBND tỉnh	Số ngày Quyết định ban hành danh mục TTHC Bộ, ngành	Số ngày Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC	Đã cập nhật quy trình giải quyết TTHC trên Trung tâm DVHCCTT
I	Lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng				
1	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023	2150/QĐ-UBND ngày 12/9/2023	X
2	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023	2150/QĐ-UBND ngày 12/9/2023	X
3	Lĩnh vực kinh doanh Bất động sản				X
4	Chuyên nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản đối với dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư.	QĐ 94/QĐ-UBND 28/02/2022	705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
5	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X
6	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	832/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X
II	Lĩnh vực Nhà ở và công sở				
7	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X
8	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X

9	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 4228/QĐ-UBND 22/11/2021	705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
10	Cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 4228/QĐ-UBND 22/11/2021	837/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
11	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 712/QĐ-UBND 28/3/2023	113/QĐ-BXD ngày 03/3/2023	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
12	Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước	QĐ 712/QĐ-UBND 28/3/2023	113/QĐ-BXD ngày 03/3/2023	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
13	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn	QĐ 1925/QĐ-UBND ngày 15/8/2023	758/QĐ-BXD ngày 20/7/2023	2253/QĐ-UBND NGÀY 21/9/2023	X
14	Công nhận hạng/ Công nhận lại hạng nhà chung cư	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021	1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
15	Công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021	1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
16	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QĐ 712/QĐ-UBND 28/3/2023	113/QĐ-BXD ngày 03/3/2023	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
17	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP	QĐ 712/QĐ-UBND 28/3/2023	113/QĐ-BXD ngày 03/3/2023	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X

18	Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.	QĐ 712/QĐ-UBND 28/3/2023	113/QĐ-BXD ngày 03/3/2023	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
19	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư).	QĐ 4228/QĐ-UBND 22/11/2021	705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
20	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	QĐ 4228/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	705/QĐ-BXD ngày 11/6/2021	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
III	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng				
21	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023	166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023	X
22	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021	1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
23	Cho ý kiến về việc các công trình hết thời hạn sử dụng nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021	1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017	3538/QĐ-UBND ngày 23/12/2022	X
IV	Lĩnh vực hoạt động xây dựng				
24	Cấp Gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
25	Cấp Gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
26	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	QĐ 2274/QĐ-UBND 06/8/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X

27	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.	QĐ 2274/QĐ-UBND 06/8/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
28	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo /tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND 06/8/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
29	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)	QĐ 3410/QĐ-UBND 13/10/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
30	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND 06/8/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
31	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 2274/QĐ-UBND 06/8/2021	700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
32	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X

33	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/ tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án).	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
34	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
35	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
36	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
37	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
38	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
39	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
40	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng).	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
41	Cấp Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III của cá nhân nước ngoài	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
42	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III.	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X

43	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng).	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
44	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp).	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
45	Cấp Điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III	QĐ 65/QĐ-UBND 09/01/2024	1105/QĐ-BXD ngày 26/10/2023	14/QĐ-SXD ngày 22/01/2024	X
V	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng – kiến trúc				
46	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X
47	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	QĐ 3990/QĐ-UBND 29/12/2017	835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016	-	X
48	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
49	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
50	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
51	Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp chứng chỉ	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
52	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X

53	Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
54	Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam	QĐ 08/QĐ-UBND ngày 04/01/2021	808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
55	Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng				X
56	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023	166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023	X
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023	166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023	X
58	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023	166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023	X
59	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	1741/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023	166/QĐ-SXD ngày 14/8/2023	X
VI	Lĩnh vực vật liệu xây dựng				

60	Thủ tục công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng	QĐ 3410/QĐ-UBND ngày 13/10/2021	1290/QĐ-BXD ngày 27/12/2017	40/QĐ-SXD ngày 28/02/2022	X
VII	Lĩnh vực tiếp công dân				
61	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	1910/QĐ-UBND ngày 05/7/2022	194/QĐ-TTCP ngày 25/5/2022	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022	
VIII	Lĩnh vực lĩnh vực tố cáo				
62	Giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh	3595/QĐ-UBND ngày 26/11/2019	700/QĐ-TTCP ngày 09/10/2019	3236/QĐ-UBND ngày 04/12/2020	
IX	Lĩnh vực khiếu nại				
63	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh	2491/QĐ-UBND ngày 27/8/2021	193/QĐ-TTCP ngày 25/5/2022	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022	
64	Giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh	2491/QĐ-UBND ngày 27/8/2021	193/QĐ-TTCP ngày 25/5/2022	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022	
X	Lĩnh vực xử lý đơn				
65	Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh	1909/QĐ-UBND ngày 05/7/2022	194/QĐ-TTCP ngày 25/5/2022	2543/QĐ-UBND ngày 13/9/2022	
XI	Lĩnh vực bồi thường nhà nước				
66	Thủ tục phục hồi danh dự	107/QĐ-UBND ngày 11/01/2019	1442/QĐ-BTP ngày 26/6/2018	1790/QĐ-UBND ngày 22/7/2020	
67	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	107/QĐ-UBND ngày 11/01/2019	1442/QĐ-BTP ngày 26/6/2018	1790/QĐ-UBND ngày 22/7/2020	

Biểu mẫu 2
BẢNG THỐNG KÊ TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỰC HIỆN TTHC NĂM 2023
Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng

TT	Tên TTHC	Hồ sơ nhận vào				Kết quả giải quyết hồ sơ thực hiện TTHC						
		Hồ sơ thực hiện TTHC năm 2022 chuyển sang	Hồ sơ thực hiện TTHC nhận vào trong năm 2023	Số hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, phải hoàn trả/hủy	Tổng số hồ sơ thực hiện TTHC nhận vào đáp ứng yêu cầu giải quyết	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
						Tổng số	Số hồ sơ sớm và đúng hạn	Số hồ sơ trễ hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Đã quá hạn	Ghi chú
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (2) + (3) - (4)	(6) = (7) + (8)	(7)	(8)	(9) = (10) + (11)	(10)	(11)	(12)
1	Cấp lại (cấp đổi) Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản - Trường hợp hết hạn hoặc gần hết hạn	0	20	0	20	19	19	0	0	0	0	
2	Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	0	599	0	599	599	598	1	0	0	0	
3	Công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư	0	1	0	1	0	0	0	0	0	0	
4	Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0	
5	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ	0	2	0	2	1	1	0	1	1	0	

	sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn											
6	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	0	5	0	5	4	4	0	0	0	0	
7	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	0	3	0	3	1	1	0	2	2	0	
8	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	4	251	3	252	213	213	0	38	38	0	
9	Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	3	43	1	45	44	44	0	0	0	0	
10	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1	8	0	9	7	5	2	1	1	0	
11	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	0	46	3	43	37	37	0	4	4	0	
12	Cấp điều chỉnh, bổ sung Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	0	23	1	22	21	21	0	1	1	0	
13	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	3	29	4	28	27	27	0	1	1	0	
14	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	0	31	1	30	27	27	0	3	3	0	
15	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	0	11	0	11	11	11	0	0	0	0	

16	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	1	11	1	11	8	7	1	0	0	0
17	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)	0	5	3	2	2	2	0	0	0	0
18	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	0	2	0	2	2	2	0	0	0	0
19	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	0	2	0	2	2	2	0	0	0	0
20	Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0
21	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	3	17	8	12	12	11	1	0	0	0
22	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (đối với dự án nhóm B)	0	33	0	33	25	25	0	8	8	0
23	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (đối với dự án nhóm C)	0	8	0	8	7	7	0	1	1	0

24	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (đối với công trình cấp II, cấp III)	2	17	0	19	16	16	0	3	3	0	
25	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	0	22	1	21	17	17	0	3	3	0	
26	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	0	1	1	0	0	0	0	0	0	0	
27	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	0	4	0	4	4	4	0	0	0	0	
28	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	0	7	0	7	3	3	0	4	4	0	
29	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	1	7	3	5	5	5	0	0	0	0	
30	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0	
31	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)	0	1	0	1	0	0	0	1	1	0	

32	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	1	18	0	19	19	19	0	0	0	0	
33	Tổng cộng	28	1230	30	1228	1136	1131	5	71	71	0	

Biểu mẫu 3
BẢNG THỐNG KÊ TÌNH HÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ THỰC HIỆN TTHC NĂM 2024
Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng

TT	Tên TTHC	Hồ sơ nhận vào				Kết quả giải quyết hồ sơ thực hiện TTHC						
		Hồ sơ thực hiện TTHC năm 2023 chuyển sang	Hồ sơ thực hiện TTHC nhận vào trong năm 2024 (từ 01/01/2024 đến 20/7/2024)	Số hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết, phải hoàn trả/hủy	Tổng số hồ sơ thực hiện TTHC nhận vào đáp ứng yêu cầu giải quyết	Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			
						Tổng số	Số hồ sơ sớm và đúng hạn	Số hồ sơ trễ hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Đã quá hạn	Ghi chú (dùng tính)
A	(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (2) + (3) - (4)	(6) = (7) + (8)	(7)	(8)	(9) = (10) + (11)	(10)	(11)	(12)
1	Cấp lại (cấp đổi) Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản - Trường hợp hết hạn hoặc gần hết hạn	0	39	0	39	39	39	0	0	0	0	
2	Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	0	465	0	465	465	465	0	0	0	0	

3	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua	1	3	0	4	3	3	0	1	1	0	
4	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh	0	3	0	3	3	3	0	0	0	0	
5	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	2	3	0	5	4	4	0	1	1	0	
6	Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	38	72	0	110	107	107	0	3	3	0	
7	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, hạng III	0	24	0	24	19	19	0	5	5	0	
8	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	1	6	0	7	4	4	0	3	3	0	1
9	Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	4	12	0	16	16	16	0	0	0	0	

10	Cấp điều chỉnh, bổ sung Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III	1	7	0	8	8	8	0	0	0	0	
11	Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	1	10	0	11	10	10	0	1	1	0	
12	Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	3	0	0	3	3	3	0	0	0	0	
13	Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III	0	13	0	13	11	11	0	2	2	0	
14	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	0	19	2	17	12	11	1	7	7	0	5
15	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo	0	3	1	2	1	1	0	2	1	0	1

	giai đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án)											
16	Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)	0	1	0	1	1	1	0	0	0	0	
17	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (đối với dự án nhóm B)	8	8	1	15	14	14	0	2	2	0	
18	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (đối với dự án nhóm C)	1	7	0	8	8	8	0	0	0	0	
19	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (đối với công trình cấp II, cấp III)	3	8	0	11	10	10	0	1	1	0	
20	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	3	4	0	7	7	7	0	0	0	0	
21	Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc	4	1	0	5	4	2	2	1	1	0	1
22	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ	1	4	1	4	3	3	0	2	2	0	

	chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)											
23	Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng	0	9	1	8	9	9	0	0	0	0	
		71	721	6	786	761	758	3	31	30	0	8